

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 516/2020/HS-ST

Ngày: 24/12/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Nam.

2. Bà Trần Thị Như Phương.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước- Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Minh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 638/2020/HSST ngày 21/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 6190/2020/QĐXXST-HS ngày 08/12/2020 đối với bị cáo:

Hồ Duy Q, sinh năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 109/7/1 Lý T, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 183/4 Nguyễn Văn Đ, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Duy K và bà Trần Thị Thanh L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giam ngày 09/01/2020 (có mặt).

Người bào chữa: Luật sư Nguyễn Thanh Bảo Duy thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Hồ Duy Q (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Thanh H, sinh năm 1981; trú tại: 183/4 Nguyễn Văn Đ, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 09/01/2020, tại trước nhà không số, Tổ 169, Ấp Đông 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Công an huyện Hóc Môn phối hợp với Công an xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn phát hiện, bắt quả tang Hồ Duy Q đang điều khiển xe gắn máy biển số 59S2-834.19 có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán. Thu giữ trong túi da màu đen của Q đang đeo trước ngực 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 49,9357 gam, loại Methamphetamine (Theo Kết luận giám định số 179/KLGĐ-H ngày 16/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Q tại nhà số 183/4 Nguyễn Văn Đậu, Phường 11, quận Bình Thạnh không phát hiện, thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Tại cơ quan điều tra, Hồ Duy Q khai nhận: Qua bạn bè giới thiệu, Q quen biết và đã mua ma túy của Vũ (không rõ lai lịch) mang về bán lại cho người khác để kiếm lời. Q đã mua được 02 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng đầu năm 2020, Q mua của Vũ 01 gói ma túy với giá 10.000.000 đồng, giao dịch tại khu vực trước cổng chào Khu công nghiệp Tân Bình. Sau khi nhận ma túy, Q đem tới khu vực ngã tư Nước Đá, huyện Hóc Môn bán lại cho Trinh (không rõ lai lịch), thu lợi 200.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/01/2020, Trinh điện thoại cho Q đặt mua 50 gam ma túy đá, Q đồng ý và gọi điện cho Vũ đặt mua 50 gam ma túy, Vũ báo giá 15.000.000 đồng. Q điện thoại lại cho Trinh báo 50 gam ma túy giá 15.500.000 đồng, Trinh đồng ý mua. Đến 18 giờ cùng ngày, Q đến khu vực cổng chào Khu công nghiệp Tân Bình nhận ma túy từ Vũ cất vào túi da đeo trên người và điều khiển xe máy đến khu vực ngã tư Giếng nước để bán lại cho Trinh, trên đường đi thì bị phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án, thu giữ của bị cáo: 02 gói niêm phong bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 01 điện thoại hiệu Nokia; 01 xe máy hiệu Honda Vision, biển số 59S2-834.19 và 01 túi da màu đen có in chữ Pedro.

Tại bản Cáo trạng số 442/CT-VKS-P1 ngày 29/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hồ Duy Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hồ Duy Q khai nhận: về nội dung sự việc, diễn biến các hành vi như nội dung cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình.

Bà Trần Thị Thanh H khai nhận: vào khoảng tháng 10/2019, bà H có cho Q mượn xe hai bánh gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 59S2-834.19 để làm phương tiện đi lại. Việc Q sử dụng xe gắn máy đi mua bán ma túy thì bà H không biết, nên xin được nhận lại xe để sử dụng.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của bị cáo cùng với các tài liệu chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hồ Duy Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ Duy Q từ 15 đến 16 năm tù; buộc bị cáo phải nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước. Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Luật sư Nguyễn Thanh Bảo Duy trình bày bài bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố. Chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; học vấn thấp; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ li dị sớm nên bị cáo phải ở với bà ngoại; việc mua bán ma túy dưới hình thức trung gian, ai mua ma túy thì bị cáo đi lấy ngay rồi đem giao để hưởng chênh lệch với số tiền rất nhỏ; khi bị bắt giữ, đã thu giữ toàn bộ ma túy nên chưa phát tán ra ngoài xã hội, phạm tội thuộc trường hợp chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; do không bắt giữ được người mua, người bán ma túy nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù.

Bị cáo Hồ Duy Q thống nhất với lời bào chữa của vị luật sư, không tranh luận gì thêm.

Đổi đáp lại quan điểm của vị luật sư, đại diện Viện kiểm sát cho rằng: Luật sư thống nhất về tội danh và khung hình phạt nên Viện kiểm sát không tranh luận. Về tình tiết giảm nhẹ luật sư nêu: bị cáo có trình độ học vấn thấp, hoàn cảnh gia đình khó khăn là không phù hợp, không phải là cơ sở để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội mua bán trái phép chất ma túy, việc bị cáo bị bắt quả tang và thu giữ là việc ngăn chặn kịp thời chứ không phải là phạm tội chưa đạt. Bị cáo mua bán ma túy với khối lượng 49,9357 gam, loại Methamphetamine, chỉ có một tình tiết giảm nhẹ nên Viện kiểm sát đề nghị xử phạt với bị cáo hình phạt 15-16 năm tù là tương xứng.

Trong phần nói lời sau cùng, bị cáo Hồ Duy Q thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, luật sư và bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hồ Duy Q không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến về quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hồ Duy Q đã khai nhận toàn bộ những hành vi sai trái do bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở xác định: vì muốn có tiền tiêu xài, nên Hồ Duy Q đã mua ma túy từ một đối tượng tên Vũ (không rõ lai lịch) để mang bán cho người phụ nữ tên Trinh (không rõ lai lịch) nhằm kiếm lời.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/01/2020, Trinh gọi điện thoại cho Q hỏi mua 50 gam ma túy đá, Q gọi điện thì Vũ báo giá là 15.000.000 đồng, nên gọi điện báo cho Trinh giá bán 15.500.000 đồng, Trinh đồng ý mua. Đến 18 giờ, Q điều khiển xe gắn máy biển số 59S2-834.19 đến khu vực cổng chào Khu công nghiệp Tân Bình nhận ma túy từ Vũ cất vào túi da đeo trên người và điều khiển xe gắn máy đến khu vực ngã tư Giếng nước để bán lại cho Trinh. Khi đi đến trước nhà không số, Tổ 169, Ấp Đông 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn thì bị phát hiện, bắt giữ cùng tang vật. Thu giữ trong túi da màu đen của Q đang đeo trước ngực 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 49,9357 gam, loại Methamphetamine (Theo Kết luận giám định số 179/KLGD-H ngày 16/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Ngoài ra, Q còn khai nhận khoảng đầu năm 2020, Q đã mua của Vũ 01 gói ma túy với giá 10.000.000 đồng để bán lại cho Trinh, thu lợi được 200.000 đồng. Do chỉ có lời khai của bị cáo, không có chứng cứ nào khác để chứng minh nên không có cơ sở để buộc Q phải chịu trách nhiệm hình sự đối với lần mua bán ma túy này.

Với hành vi cất giữ 49,9357 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, mục đích để bán cho người khác nhằm kiếm lời thì đã có cơ sở để tuyên bố bị cáo Hồ Duy Q phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an, sức khỏe con người, làm lây lan tệ nạn nghiện ngập trong xã hội mà còn gây khó khăn trong việc phòng chống tội phạm về ma túy và các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Đồng thời áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 buộc bị cáo phải nộp phạt bổ sung một khoản tiền để sung vào ngân sách nhà nước.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hồ Duy Q còn khai nhận: khoảng đầu năm 2020, bị cáo đã mua ma túy của Vũ rồi bán lại cho Trinh, thu lợi bất chính được 200.000 đồng. Do chỉ có lời khai của bị cáo, không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh, bị cáo cũng không bị xem xét xử lý hình sự trong lần mua bán này nên không có cơ sở buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính này.

Đối với đối tượng tên Vũ là người bán ma túy và Trinh là người gọi điện đặt mua ma túy, do bị cáo Hồ Duy Q khai không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý là đúng quy định.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với các gói ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và túi da màu đen có in chữ Pedro là vật dụng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại hiệu Nokia, bị cáo khai nhận dùng để liên lạc mua bán ma túy, đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với xe hai bánh gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 59S2-834.19 thu giữ của bị cáo. Qua xác minh xe do bà Trần Thị Thanh H đứng tên sở hữu. Q khai nhận: vào khoảng tháng 10/2019, bà H cho Q mượn để sử dụng làm phương tiện đi lại. Quá trình điều tra, xác minh do bà H không có mặt tại địa phương nên không lấy được lời khai. Tại phiên tòa, bà H đã khai nhận bà là chủ sở hữu của xe gắn máy trên, tháng 10/2019 bà có cho Q mượn để làm phương tiện đi lại, việc Q sử dụng xe gắn máy bà không biết. Do vậy, cần trả lại xe gắn máy trên cho bà Trần Thị Thanh H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Hồ Duy Q 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2020.

Buộc bị cáo phải nộp 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số 179/2020 có chữ ký ghi tên giám định viên Bùi Công Danh và Cán bộ điều tra Trần Bảo Q, bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 01 túi da màu đen có in chữ Pedro.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202.

- Trả lại cho bà Trần Thị Thanh H: 01 xe hai bánh gắn máy, nhãn hiệu Honda, số loại: Vision, biển số 59S2-834.19, dung tích xi lanh: 108, số khung: RLHJF5815GY382311, số máy: JF66E-0369099.

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2020/450 ngày 15/9/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (2)
- Phòng THA-HS; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Sở tư pháp; (1)
- Luật sư, đương sự; (2)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (P/21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên